TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 39/2024/QĐST – HNGĐ	*Ninh Hải, ngày 01 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 383/2023/TLST – HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Xuân T** – sinh năm: 1989.

Địa chỉ: thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Ông **Tạ Hồng C** – sinh năm: 1989.

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 22/3/2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/3/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 *(bảy)* ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Xuân T và ông Tạ Hồng C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Trần Thị Xuân T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 người con chung là cháu Tạ Hồng B – sinh ngày 06/8/2017 và Tạ Hồng Bích A – sinh ngày 14/02/2023. Ông Tạ Hồng C có

nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung hàng tháng với số tiền là 8.000.000đồng *(bằng chữ: Tám triệu đồng)*, (tức mỗi con chung 4.000.000 đồng) kể từ tháng 01 năm 2024 cho đến khi cháu B, cháu A đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trần Thị Xuân T đồng ý chịu 150.000đồng *(bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm (về hôn nhân) và chịu 150.000đồng *(bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm (về cấp dưỡng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng *(bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0001690 ngày 19/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Bà Trần Thị Xuân T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- UBND xã Nhơn Sơn, huyện Ninh Sơn.
- Lưu./.

THẨM PHÁN

Vũ Thanh Long